

THÔNG BÁO
Tuyển dụng viên chức năm 2016

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn tuyển dụng, ký hợp đồng làm việc và đền bù chi phí đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BNV ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Nội vụ về việc ban hành Quy chế thi tuyển, xét tuyển viên chức; Quy chế thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức và Nội quy kỳ thi tuyển, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức;

Thực hiện Quyết định 2778/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp và các hội; cán bộ chuyên trách, công chức cấp xã tỉnh Hòa Bình năm 2016;

Căn cứ Công văn số 2944/SNV-TCBC&TCPCP ngày 29/12/2015 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc thông báo chỉ tiêu và hướng dẫn thực hiện biên chế công chức, số lượng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp và các hội năm 2016; Công văn số 560/SNV-TCBC&TCPCP ngày 28/3/2016 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc cơ cấu chuyên môn thực hiện kế hoạch biên chế năm học 2015 - 2016 của Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình; Công văn số 1841/SNV-TCBC&TCPCP ngày 30/8/2016 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc cơ cấu chuyên môn thực hiện kế hoạch biên chế được giao của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2197/SNV-TCBC&TCPCP ngày 07/10/2016 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc cơ cấu chuyên môn thực hiện kế hoạch biên chế được giao của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 2238/SNV- QLCC ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Sở Nội vụ tỉnh Hòa Bình về việc thẩm định Đề án xét tuyển viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình năm 2016.

Hội đồng tuyển dụng viên chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình Thông báo tuyển dụng viên chức năm 2016 để bổ sung cho các đơn vị trực thuộc Sở như sau:

I. CHỈ TIÊU CHUYÊN NGÀNH

Tổng số chỉ tiêu tuyển dụng 72 chỉ tiêu, Cụ thể các trường, vị trí việc làm, chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo của các đơn vị như sau:



1. Khối các trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở; trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông

Chỉ tiêu xét tuyển dụng 20 chỉ tiêu. Cụ thể các trường, vị trí việc làm, chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo có Biểu chi tiết kèm theo.

2. Khối các trường Trung học phổ thông

Chỉ tiêu xét tuyển dụng 42 chỉ tiêu. Cụ thể các trường, vị trí việc làm, chuyên ngành, yêu cầu trình độ đào tạo có Biểu chi tiết kèm theo

3. Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình

a) Chỉ tiêu xét tuyển dụng 06 chỉ tiêu. Cụ thể vị trí việc làm, yêu cầu trình độ và chuyên ngành đào tạo như sau:

Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành
Giáo viên giảng dạy môn Tâm lý Giáo dục	01	Đại học trở lên	Sư phạm Tâm lý giáo dục
Giáo viên giảng dạy môn Giáo dục Mầm non	02	Đại học trở lên	Sư phạm Mầm non
Nhân viên Thủ quỹ	01	Trung cấp trở lên	Kế toán
Nhân viên thiết bị - thí nghiệm	02	Đại học trở lên	Sư phạm các chuyên ngành Hóa học, Sinh học, Vật lý

b) Điều kiện:

Đối với giáo viên giảng dạy các bộ môn Tâm lý Giáo dục, Giáo dục Mầm non yêu cầu hệ đào tạo chính quy tập trung 4 năm, tốt nghiệp đại học hạng khá trở lên, là sinh viên trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

4. Trường Trung học Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình

a) Chỉ tiêu xét tuyển dụng 04 chỉ tiêu. Cụ thể vị trí việc làm, yêu cầu trình độ và chuyên ngành đào tạo như sau:

Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành
Giáo viên giảng dạy môn Công thôn miền núi	01	Đại học trở lên	Công thôn miền núi
Giáo viên giảng dạy môn Chăn nuôi thú y	01	Đại học trở lên	Chăn nuôi thú y
Giáo viên giảng dạy môn Pháp luật, hành chính	01	Đại học trở lên	Luật
Giáo viên giảng dạy môn Chính trị	01	Đại học trở lên	Giáo dục Chính trị hoặc Chính trị học

b) Điều kiện:

Hệ đào tạo chính quy tập trung, tốt nghiệp đại học hạng khá trở lên, có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm và quản lý nhà nước về giáo dục.

II. NGUYÊN TẮC, PHẠM VI, HÌNH THỨC, ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN TUYỂN DỤNG

1. Nguyên tắc: Căn cứ vào vị trí công việc, cơ cấu chuyên môn, chỉ tiêu được phân bổ, tiến hành tổ chức thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Việc tuyển dụng phải đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng pháp luật; đảm bảo tính cạnh tranh.

- Tuyển chọn đúng người đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm; thực hiện chính sách ưu tiên theo quy định của Đảng và Nhà nước;

2. Phạm vi: Việc tuyển dụng giáo viên, nhân viên để bổ sung kịp thời đội ngũ giáo viên, nhân viên cho các Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở, Trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông, Trường trung học phổ thông, Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình, Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình.

3. Hình thức: Xét tuyển.

4. Đối tượng, điều kiện:

a) Đối tượng xét tuyển:

Người có trình độ chuyên môn được đào tạo đúng với các yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển dụng.

b) Điều kiện đăng ký dự xét tuyển

Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự xét tuyển viên chức:

- Có phẩm chất, đạo đức tốt. Không mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự. Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam, có nguyện vọng công tác lâu dài tại tỉnh Hòa Bình từ 5 năm trở lên.

- Tuổi đời từ đủ 18 tuổi trở lên.

- Có đơn đăng ký dự tuyển.

- Có bản cam kết công tác tại tỉnh Hòa bình từ 5 năm trở lên.

- Có lý lịch rõ ràng;

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký một nguyện vọng xét tuyển.

* Đối với người tốt nghiệp các trường, khoa ngoài ngành Sư phạm có chuyên ngành, phù hợp với chuyên ngành cần tuyển dụng vị trí việc làm là giáo viên các đơn vị trường học phải có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ Sư phạm, chứng chỉ Quản lý Nhà nước về giáo dục và đào tạo (bản sao có công chứng).

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm có:

1. Đơn đăng ký dự tuyển viên chức theo mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 của Bộ Nội vụ;

2. Bản Sơ yếu lý lịch tự thuật (theo mẫu), dán ảnh 4x6 có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển;

3. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển được cơ quan có thẩm quyền chứng thực (sao bản gốc có công chứng). Đối với bằng điểm học tập của thí sinh dự tuyển cần có bằng điểm trong đó tách riêng điểm trung bình các môn học và điểm trung bình tốt nghiệp do cơ sở đào tạo cấp. Trường hợp văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải có công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Bộ Giáo dục và Đào tạo cấp và phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt;

4. Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan y tế đủ điều kiện được khám sức khỏe chứng nhận theo quy định tại Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06/5/2013 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn khám sức khỏe;

5. Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (sao bản gốc có công chứng) nếu là anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động, con liệt sỹ, con thương binh, con bệnh binh,...

6. Bản cam kết công tác lâu dài tại tỉnh Hòa Bình từ 5 năm trở lên;

* Hồ sơ theo mẫu thống nhất của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình.

IV. MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ XÉT TUYỂN

1. Nội dung xét tuyển viên chức

a) Xét kết quả học tập bao gồm điểm học tập và điểm tốt nghiệp của người dự tuyển.

b) Kiểm tra, sát hạch thông qua phỏng vấn về năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển.

c) Nội dung phỏng vấn kiến thức chung: Luật Viên chức; Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định xử lý, kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức; Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ về việc ban hành quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương; Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước.

d) Nội dung phỏng vấn kiến thức chuyên ngành

- Đối với giáo viên, kỹ thuật viên công nghệ thông tin, nhân viên giáo vụ Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở; Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Phổ thông Dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, xử lý tình huống trong giảng dạy và trong công tác chủ nhiệm lớp.

- Đối với giáo viên các Trường Trung học phổ thông

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, xử lý tình huống trong giảng dạy và trong công tác chủ nhiệm lớp.

- Đối với giáo viên, nhân viên thiết bị, thí nghiệm Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình; Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Hòa Bình

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 945/QĐ-BGDĐT ngày 27/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, xử lý tình huống trong giảng dạy.

- Đối với nhân viên thủ quỹ kiêm văn thư khối trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Phổ thông Dân tộc nội trú ban hành kèm theo Thông tư số 01/2016/TT-BGDĐT ngày 15/01/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác kế toán - thủ quỹ, văn thư và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhân viên Thiết bị - Thí nghiệm Trường Trung học phổ thông

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của

Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác giáo vụ, thiết bị - thí nghiệm và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhân viên thư viện Trường Trung học phổ thông, Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở và Trung học phổ thông

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác thư viện và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhân viên văn thư, kiêm thủ quỹ Trường Trung học phổ thông

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác văn thư, thủ quỹ và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

- Đối với nhân viên thủ quỹ Trường Cao đẳng Sư phạm

Luật Giáo dục số 38/2005/QH11; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục số 44/2009/QH12 ngày 25/11/2009 của Quốc hội; Điều lệ trường cao đẳng ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số 945/QĐ-BGDĐT ngày 27/3/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc đính chính Thông tư số 01/2015/TT-BGDĐT ngày 15/01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiến thức chuyên môn nghiệp vụ về công tác kế toán - thủ quỹ và khả năng ứng dụng tin học khi thực hiện nhiệm vụ.

2. Cách tính điểm

a) Điểm học tập được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn học trong toàn bộ quá trình học tập của người dự xét tuyển ở trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí dự tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

b) Điểm tốt nghiệp được xác định bằng trung bình cộng kết quả các môn thi tốt nghiệp hoặc điểm bảo vệ khóa luận đối với trình độ đại học (điểm bảo vệ luận văn đối với trình độ thạc sĩ, điểm bảo vệ luận án đối với trình độ tiến sĩ) của người dự xét tuyển và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 1.

c) Trường hợp người dự xét tuyển được đào tạo theo hệ thống tín chỉ thì điểm học tập đồng thời là điểm tốt nghiệp và được quy đổi theo thang điểm 100, tính hệ số 2.

d) Điểm phỏng vấn hoặc thực hành được tính theo thang điểm 100 và tính hệ số 2.

đ) Kết quả xét tuyển là tổng số điểm của điểm học tập, điểm tốt nghiệp, điểm phỏng vấn.

3. Xét trúng tuyển

a) Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Có điểm học tập, điểm tốt nghiệp và điểm phỏng vấn hoặc thực hành, mỗi loại đạt từ 50 điểm trở lên;

- Có kết quả xét tuyển cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp đến hết chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b) Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả xét tuyển bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành cao hơn là người trúng tuyển; nếu điểm phỏng vấn hoặc điểm thực hành bằng nhau thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên sau:

Anh hùng lực lượng vũ trang, anh hùng lao động; thương binh; người hưởng chính sách như thương binh; con liệt sỹ, con thương binh, con của người hưởng chính sách như thương binh; người dân tộc ít người; đội viên thanh niên xung phong; đội viên tri thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ; người hoàn thành nghĩa vụ quân sự; người dự tuyển là nữ.

c) Trường hợp vẫn không xác định được người trúng tuyển theo thứ tự ưu tiên quy định tại Khoản 2 Điều này thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

d) Không thực hiện bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển viên chức lần sau.

V. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC VÀ ĐỊA CHỈ LIÊN HỆ

1. Thời gian phát hành hồ sơ, tài liệu, nhận hồ sơ: Từ ngày 24/10/2016 đến ngày 18/11/2016, trong ngày làm việc.

2. Địa điểm phát hành hồ sơ, tài liệu và nhận hồ sơ: Phòng Tổ chức cán bộ Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hoà Bình.

3. Thời gian, địa điểm Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức kiểm tra, sát hạch sẽ có thông báo sau tại Sở Giáo dục và Đào tạo và trên Website của Sở Giáo dục và Đào tạo.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố thông báo cho cán bộ, giáo viên, sinh viên và những người có nhu cầu biết nội dung trên./. 

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Đài PT-TH tỉnh;
- Báo Hòa Bình;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Các Phòng GD&ĐT;
- Website Sở GD&ĐT
- Các thành viên HĐTD;
- Lưu: VT, TCCB (45b).



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

GIÁO DỤC LÀM CÁN TUYỂN DỤNG KHỞI TRUNG HỌC PHỔ THÔNG; KHỞI PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ
KHỞI PHỔ THÔNG DÂN TỘC NỘI TRÚ TRUNG HỌC CƠ SỞ VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG, YÊU CẦU TRÌNH ĐỘ, CHUYÊN CHUYÊN NGÀNH
(Kèm theo Thông báo số **1919/SGDDT-TCCB** ngày **17** tháng 10 năm 2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hòa Bình)

TT	Tên trường	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành
Khởi Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở; Phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở và trung học phổ thông					
1	Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở B huyện Đà Bắc	Giáo viên Toán	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Ngữ văn	2	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Ngữ văn
		Giáo viên Tiếng Anh	1	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh
		Giáo viên Công nghệ	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Công nghệ
2	Trường phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở B huyện Mai Châu	Giáo viên Toán	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Lịch sử	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Lịch sử
		Giáo viên Tiếng Anh	1	Cao đẳng trở lên	Sư phạm Tiếng Anh
3	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Trung học phổ thông huyện Kim Bôi	Giáo viên Giáo dục Công dân	1	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Công dân
4	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Trung học phổ thông huyện Tân Lạc	Nhân viên Giáo vụ	1	Đại học trở lên	Các chuyên ngành sư phạm
		Giáo viên Vật lý	1	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý

TT	Tên trường	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành
5	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Trung học phổ thông huyện Yên Thủy	Giáo viên Vật lý	1	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý
6	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Trung học phổ thông huyện Lương Sơn	Nhân viên Giáo vụ	1	Đại học trở lên	Các chuyên ngành sư phạm
		Kỹ thuật viên Công nghệ thông tin	1	Đại học trở lên	Sư phạm tin học
		Nhân viên Thủ quỹ kiêm văn thư	1	Trung cấp trở lên	Kế toán
7	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Trung học phổ thông huyện Mai Châu	Kỹ thuật viên Công nghệ thông tin	1	Đại học trở lên	Sư phạm tin học
8	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Trung học phổ thông Ngọc Sơn	Nhân viên Giáo vụ	2	Đại học trở lên	Các chuyên ngành sư phạm
		Nhân viên Thư viện	1	Trung cấp trở lên	Thư viện
9	Trường Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Trung học phổ thông huyện Lạc Sơn	Nhân viên Thủ quỹ kiêm văn thư	1	Trung cấp trở lên	Kế toán
Tổng số			20	Chỉ tiêu	
Khối các trường Trung học phổ thông					
1	Trường Trung học phổ thông Ngô Quyền	Giáo viên Toán	1	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học
		Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	1	Đại học trở lên	Sư phạm Lý, Hóa, Sinh
2	Trường Trung học phổ thông Công Nghiệp	Giáo viên Tiếng Anh	1	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh

TT	Tên trường	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành
3	Trường Trung học phổ thông Nam Lương Sơn	Giáo viên Toán	1	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Hóa học	1	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học
		Giáo viên Sinh học	1	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh học
		Giáo viên Lịch sử	1	Đại học trở lên	Sư phạm Lịch sử
		Giáo viên Thể chất - Giáo dục Quốc phòng	1	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Thể chất - Giáo dục Quốc phòng
4	Trường Trung học phổ thông Mường Chiềng	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	1	Đại học trở lên	Sư phạm Lý, Hóa, Sinh
		Giáo viên Toán	1	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Vật lý	1	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý
		Giáo viên Ngữ văn	1	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn
		Giáo viên Địa lý	1	Đại học trở lên	Sư phạm Địa lý
5	Trường Trung học phổ thông Đà Bắc	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	1	Đại học trở lên	Sư phạm Lý, Hóa, Sinh
		Giáo viên Hóa học	1	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học
		Giáo viên Toán	1	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Vật lý	1	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý
		Giáo viên Ngữ văn	1	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn
6	Trường Trung học phổ thông Yên Hòa	Nhân viên văn thư, kiêm thủ quỹ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư lưu trữ
		Giáo viên Hóa học	1	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học
		Giáo viên Toán	1	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Vật lý	1	Đại học trở lên	Sư phạm Vật lý
		Giáo viên Ngữ văn	1	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn
7	Trường Trung học phổ thông Sào Báy	Giáo viên Hóa học	1	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học

TT	Tên trường	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành
8	Trường Trung học phổ thông 19/5	Giáo viên Toán	1	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Hóa học	1	Đại học trở lên	Sư phạm Hóa học
9	Trường Trung học phổ thông Cộng Hòa	Giáo viên ngữ văn	1	Đại học trở lên	Sư phạm Ngữ văn
		Giáo viên Tiếng Anh	1	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh
10	Trường Trung học phổ thông Quyết Thắng	Giáo viên Tiếng Anh	1	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh
		Giáo viên Thử chất - Giáo dục Quốc phòng	1	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Thử chất - Giáo dục Quốc phòng
11	Trường Trung học phổ thông Lạc Sơn	Giáo viên Thử chất - Giáo dục Quốc phòng	1	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Thử chất - Giáo dục Quốc phòng
12	Trường Trung học phổ thông Lũng Vân	Giáo viên Thử chất - Giáo dục Quốc phòng	1	Đại học trở lên	Sư phạm Giáo dục Thử chất - Giáo dục Quốc phòng
13	Trường Trung học phổ thông Yên Thủy A	Nhân viên Thiết bị, thí nghiệm	1	Đại học trở lên	Sư phạm Lý, Hóa, Sinh
14	Trường Trung học phổ thông Cao Phong	Nhân viên thư viện	1	Trung cấp trở lên	Thư viện
		Nhân viên văn thư, kiểm thủ quỹ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư lưu trữ
15	Trường Trung học phổ thông Thanh Hà	Nhân viên thư viện	1	Trung cấp trở lên	Thư viện
		Giáo viên Toán	1	Đại học trở lên	Sư phạm Toán học
		Giáo viên Tiếng Anh	1	Đại học trở lên	Sư phạm Tiếng Anh
16	Trường Trung học phổ thông Phú Cường	Nhân viên văn thư, kiểm thủ quỹ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư lưu trữ

TT	Tên trường	Vị trí việc làm	Số lượng	Trình độ	Chuyên ngành
17	Trường Trung học phổ thông Cù Chính Lan	Nhân viên văn thư, kiêm thủ quỹ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư lưu trữ
18	Trường Trung học phổ thông Tân Lạc	Nhân viên văn thư, kiêm thủ quỹ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư lưu trữ
19	Trường Trung học phổ thông Đoàn Kết	Nhân viên văn thư, kiêm thủ quỹ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư lưu trữ
20	Trường Trung học phổ thông Mai Châu B	Giáo viên Lịch sử	1	Đại học trở lên	Sư phạm Lịch sử
		Giáo viên Địa lý	1	Đại học trở lên	Sư phạm Địa lý
21	Trường Trung học phổ thông Thạch Yên	Giáo viên Sinh học	1	Đại học trở lên	Sư phạm Sinh học
		Nhân viên văn thư, kiêm thủ quỹ	1	Trung cấp trở lên	Văn thư lưu trữ
Tổng số			42	Chỉ tiêu	

[Signature]